

Số: /KH-SYT

Khánh Hòa, ngày tháng 3 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025**

Thực hiện Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 13/02/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính (TTHC) trọng tâm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Sở Y tế xây dựng Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2025, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác cải cách TTHC theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; các nhiệm vụ, giải pháp theo yêu cầu của Quốc hội tại Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 và các văn bản, chương trình, kế hoạch, đề án đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh ban hành, bảo đảm thực hiện có kết quả, thực chất, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong năm 2025.

b) Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc ban hành quy định TTHC trong tham mưu các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, TTHC trong lập đề nghị, dự án, dự thảo văn bản QPPL, nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến góp ý đối tượng chịu tác động, công tác thẩm định theo quy định của pháp luật.

c) Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong nước và nước ngoài.

d) Đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu.

đ) Gắn kết chặt chẽ cải cách TTHC với chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành, phục vụ người dân, doanh nghiệp; áp dụng thành tựu khoa học, công nghệ, phương pháp tiên tiến và thí điểm các sáng kiến, giải pháp mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển.

e) Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực thi công vụ; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức.

## **2. Chỉ tiêu thực hiện**

Thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm 2025 tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia năm 2025; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*)

## **3. Yêu cầu:**

- Bảo đảm sự phân công, phối hợp rõ ràng, hợp lý trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị trực thuộc; xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm thực hiện, thời hạn thực hiện và dự kiến sản phẩm.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách TTHC, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ, ứng dụng công nghệ thông tin và hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách TTHC có trọng tâm, trọng điểm.

## **II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

Tập trung triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được giao trong năm 2025 cụ thể như sau:

1. Cải cách các quy định TTHC, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh

a) Kiểm soát quy định TTHC từ xây dựng văn bản QPPL

Các phòng lập đề nghị, soạn thảo văn bản QPPL thực hiện đánh giá tác động, thẩm định TTHC trong quy trình xây dựng văn bản QPPL và thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, TTHC tại các đề nghị xây dựng, dự án, dự thảo văn bản QPPL; tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến thẩm định, thẩm

tra về chính sách, TTHC; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến góp ý đối tượng chịu tác động, bảo đảm thực hiện đúng theo yêu cầu của Luật Ban hành văn bản QPPL.

Theo dõi việc thực hiện các quy định, TTHC sau khi được ban hành; kịp thời phát hiện, đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định, TTHC không còn phù hợp.

b) Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 10583/KH-UBND ngày 30/10/2022 về rà soát, đơn giản TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025.

- Rà soát, tham mưu công bố đầy đủ TTHC nội bộ theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Chủ động rà soát, tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ đã được Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

2. Đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác của TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định; thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử, đảm bảo 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và liên thông, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính ngay sau khi được Chính phủ phê duyệt.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá chất lượng dịch vụ công trực tuyến đang cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất đơn giản hóa TTHC.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần, phấn đấu đến hết năm 2025 đạt 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tối thiểu 80% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến; khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Tiếp tục đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục

hành chính trên môi trường điện tử và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Gắn việc số hóa với thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thúc đẩy triển khai Đề án 06; đề xuất tháo gỡ các điểm nghẽn (nếu có) trong quá trình triển khai và nâng cấp phần mềm dùng chung của tỉnh, các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tiếp tục đơn giản hóa giấy tờ khi thực hiện TTHC và đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến.

- Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC; tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công, kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC của cơ quan, đơn vị.

- Định kỳ hàng tháng công khai tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Trang thông tin điện tử của cơ quan để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát.

### 3. Chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử gắn với cải cách TTHC

- Thực hiện nghiêm Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước. Rà soát, đề xuất cắt giảm các chế độ báo cáo đã được thay thế bằng dữ liệu số có sẵn từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; triển khai báo cáo điện tử đối với các chế độ báo cáo trong nội bộ cơ quan; từng bước chuyển sang báo cáo tự động, dựa trên dữ liệu và theo thời gian thực, hoàn thành trong quý III năm 2025.

- Thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số; xử lý hồ sơ, công việc toàn trình trên môi trường điện tử, hoàn thành trong quý III năm 2025, chấm dứt tình trạng vừa xử lý hồ sơ giấy vừa xử lý hồ sơ điện tử.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức - Hành chính là đầu mối tham mưu, tổ chức, phối hợp

triển khai các thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch, bảo đảm chất lượng và hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

Theo dõi việc thực hiện các quy định về TTHC, giải quyết TTHC, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất nhân sự tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

Tổng hợp hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố, công khai lại các TTHC phù hợp với chức năng, nhiệm vụ sau khi sắp xếp, sáp nhập.

Định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch trong báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC hàng tháng.

## 2. Các phòng thuộc Sở, các cơ quan, đơn vị trực thuộc

- Phối hợp phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu công bố TTHC theo đúng quy định; tham mưu quy trình nội bộ giải quyết TTHC. Rà soát kiến nghị đơn giản hóa TTHC, TTHC nội bộ.

- Thực hiện các quy định về TTHC, giải quyết TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

Sở Y tế yêu cầu các phòng thuộc Sở, các cơ quan, đơn vị liên quan và các công chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả toàn bộ nội dung Kế hoạch./.

### ***Nơi nhận (VBĐT):***

- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCHC.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Văn Khoa**

**Phụ lục**  
**CHỈ TIÊU CỤ THỂ VỀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2025**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SYT ngày tháng 3 năm 2025 của Sở Y tế)*

TT	Tên nhiệm vụ	Phân công và cách thức thực hiện	Chỉ tiêu năm 2025 (%)	Ghi chú
<b>I.</b>	<b>Chỉ tiêu cụ thể về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử</b>			
1.	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức - Hành chính</li> <li>- Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Sở, các cơ quan, đơn vị liên quan</li> </ul>	80	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và Công văn số 476/VPCP-KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục 1 số thứ tự 01)
2.	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức - Hành chính</li> <li>- Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Sở, các cơ quan, đơn vị liên quan</li> </ul>	60	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và Công văn số 476/VPCP-KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục 1 số thứ tự 02)
3.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức - Hành chính</li> <li>- Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Sở, các cơ quan, đơn vị liên quan</li> </ul>	60	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và Công văn số 476/VPCP-KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục 1 số thứ tự 03)

<b>TT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Phân công và cách thức thực hiện</b>	<b>Chỉ tiêu năm 2025 (%)</b>	<b>Ghi chú</b>
4.	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Các phòng thuộc Sở	80	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và Công văn số 476/VPCP-KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục 1 số thứ tự 04)
5.	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	- Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức - Hành chính - Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Sở, các cơ quan, đơn vị liên quan	100	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và Công văn số 476/VPCP-KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục 1 số thứ tự 05)
<b>II.</b>	<b>Thực hiện chỉ tiêu về nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến</b>			
1.	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	Các phòng thuộc Sở, các cơ quan, đơn vị liên quan	100	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và Công văn số 476/VPCP-KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục 2 số thứ tự 01)
2.	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa	Các phòng thuộc Sở, các cơ quan, đơn vị liên quan	Tối thiểu 50	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và Công văn số 476/VPCP-KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục

TT	Tên nhiệm vụ	Phân công và cách thức thực hiện	Chỉ tiêu năm 2025 (%)	Ghi chú
				2 số thứ tự 02)
3.	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	Thanh tra Sở	100	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và Công văn số 476/VPCP-KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục 2 số thứ tự 03)
4.	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức - Hành chính</li> <li>- Đơn vị phối hợp Các phòng thuộc Sở, các cơ quan, đơn vị liên quan</li> </ul>	Tối thiểu 90	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và Công văn số 476/VPCP-KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục 2 số thứ tự 04)
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu về tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng</b>			
1.	Tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc (trừ văn bản, hồ sơ có chứa nội dung bí mật nhà nước) được thực hiện toàn trình trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (không xử lý song song văn bản điện tử, hồ sơ điện tử và văn bản, hồ sơ giấy)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức - Hành chính</li> <li>- Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Sở, các cơ quan, đơn vị liên quan</li> </ul>	90	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và Công văn số 476/VPCP-KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục 1 số thứ tự 09)
2.	Tỷ lệ thông tin, số liệu về tình hình xử lý, kết quả xử lý văn bản, hồ sơ công việc được giao được đồng bộ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức - Hành chính</li> </ul>	100	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và Công văn số 476/VPCP-KSTT ngày 17/01/2025 của

<b>TT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Phân công và cách thức thực hiện</b>	<b>Chỉ tiêu năm 2025 (%)</b>	<b>Ghi chú</b>
	với các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành	- Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Sở, các cơ quan, đơn vị liên quan		Văn phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục 1 số thứ tự 10)